

**ỦY BAN BẦU CỬ
HUYỆN MỘC CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/UBBC

Mộc Châu, ngày 03 tháng 3 năm 2021

V/v triển khai một số nội dung
của công tác bầu cử đại biểu Quốc
hội và đại biểu HĐND cấp xã
(trong tháng 3/2021)

Kính gửi: Ủy ban bầu cử cấp xã.

Thực hiện Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND huyện, Kế hoạch số 03/KH-UBBC ngày 20/01/2021 của Ủy ban bầu cử huyện Mộc Châu về triển khai thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Để đảm bảo tiến độ, quy trình, các bước triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, Ủy ban bầu cử huyện Mộc Châu đề nghị Ủy ban bầu cử cấp xã tập trung triển khai một số nội dung công việc trong tháng 3/2021 như sau:

1. Việc niêm yết danh sách cử tri

- UBND các xã, thị trấn triển khai việc lập danh sách cử tri theo quy định tại Chương IV, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015, phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an xã trên cơ sở Sổ hộ khẩu để điều chỉnh sai sót. Danh sách cử tri được đánh máy (theo mẫu số 33/HĐBC của Nghị quyết số 41/NQ-HĐBCQG ngày 10/01/2021 của Hội đồng bầu cử quốc gia - mẫu số 01 gửi kèm). Danh sách cử tri lập theo từng khu vực bỏ phiếu.

- Thời hạn UBND cấp xã hoàn thành việc lập Danh sách cử tri và gửi bản điện tử về Ủy ban bầu cử huyện (qua Phòng Nội vụ - địa chỉ Email: anhdv94.mocchau@sonla.gov.vn) để phục vụ in ấn trước ngày 01/4/2021 (trong trường hợp danh sách cử tri có thay đổi thì UBND cấp xã nhanh chóng có văn bản gửi Phòng Nội vụ kịp thời điều chỉnh, bổ sung chậm nhất trước ngày 05/4/2021).

- Sau khi tiếp nhận bàn giao Danh sách cử tri từ Ủy ban bầu cử huyện, UBND xã tiến hành niêm yết Danh sách cử tri tại trụ sở UBND cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu, đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để nhân dân kiểm tra. Thời hạn hoàn thành việc niêm yết Danh sách cử tri trước ngày 10/4/2021.

2. Việc tiếp nhận và xem xét hồ sơ của người ứng cử đại biểu HĐND cấp xã

- Thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ: Ủy ban bầu cử cấp xã.

- Thời hạn hoàn thành việc thu hồ sơ: Ngày 10/3/2021.

* Lưu ý: Đối với Tiểu sử tóm tắt của người ứng cử, Ủy ban bầu cử cấp xã hướng dẫn người nộp hồ sơ khai đủ thông tin, quá trình công tác ngắn gọn, dẫn cách dòng, điều chỉnh cỡ chữ hợp lý, thể hiện các nội dung của **Tiểu sử tóm tắt trên 01 mặt giấy**, thuận lợi cho quá trình in và niêm yết tại các điểm bỏ phiếu.

3. Việc thành lập các Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã

- Thẩm quyền thành lập: UBND cấp xã.

- Thời hạn thành lập: **trước ngày 10/3/2021.**

- Về số lượng, cơ cấu, quy trình thành lập Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã đã được hướng dẫn cụ thể tại Mục 2, Công văn số 144/UBND-NV ngày 15/01/2021 của UBND huyện Mộc Châu về việc thành lập các tổ chức bầu cử ở cấp xã.

- Lưu ý: Khi lựa chọn thành viên tham gia Ban bầu cử, không lựa chọn người được giới thiệu ứng cử ở đơn vị bầu cử đó (theo Điều 27, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015).

4. Việc xác định khu vực bỏ phiếu

- Thẩm quyền quyết định: UBND cấp xã.

- Thời hạn thành lập: **trước ngày 20/3/2021.**

- Căn cứ thực hiện: Điều 11, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015 quy định:

“1. Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân chia thành các khu vực bỏ phiếu. Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đồng thời là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

2. Mỗi khu vực bỏ phiếu có từ ba trăm đến bốn nghìn cử tri. Ở miền núi, vùng cao, hải đảo và những nơi dân cư không tập trung thì dù chưa có đủ ba trăm cử tri cũng được thành lập một khu vực bỏ phiếu.

3. Các trường hợp có thể thành lập khu vực bỏ phiếu riêng:

a) Đơn vị vũ trang nhân dân;

b) Bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi có từ năm mươi cử tri trở lên;

c) Cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam.

4. Việc xác định khu vực bỏ phiếu do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định và được Ủy ban nhân dân cấp huyện phê chuẩn...”

- Quy trình thành lập:

+ Căn cứ số đơn vị bầu cử đã được Ủy ban bầu cử xã ấn định, số lượng và tình hình phân bố cử tri đã được lập, số lượng bản, tiểu khu, các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn và điều kiện thực tế của địa phương, UBND cấp xã dự kiến phân chia mỗi đơn vị bầu cử thành các khu vực bỏ phiếu cho phù hợp, trình xin ý kiến của cấp ủy cùng cấp (theo mẫu số 02 gửi kèm).

+ Sau khi có ý kiến của cấp ủy cùng cấp (theo mẫu số 03 gửi kèm), UBND cấp xã xây dựng Tờ trình đề nghị UBND huyện phê chuẩn số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu (theo mẫu số 04 gửi kèm).

+ Sau khi được UBND huyện phê chuẩn, UBND cấp xã ban hành Quyết định xác định số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu (theo mẫu số 05 gửi kèm) **hoàn thành trước ngày 20/3/2021.**

* Lưu ý: Việc phân chia khu vực bỏ phiếu cần thuận tiện cho nhân dân tham gia bầu cử. Khu vực bỏ phiếu cần đảm bảo số lượng cử tri, hạn chế tối đa việc chia nhỏ nhiều khu vực bỏ phiếu trong một đơn vị bầu cử; không nhất thiết mỗi bản, tiểu khu thành một khu vực bỏ phiếu.

5. Việc thành lập các Tổ bầu cử

- Thẩm quyền thành lập: UBND cấp xã.

- Thời hạn thành lập: **trước ngày 25/3/2021.**

- Về số lượng, cơ cấu, quy trình thành lập Tổ bầu cử đã được hướng dẫn cụ thể tại Mục 3, Công văn số 144/UBND-NV ngày 15/01/2021 của UBND huyện Mộc Châu về việc thành lập các tổ chức bầu cử ở cấp xã.

* Lưu ý: Sau khi UBND cấp xã ban hành Quyết định xác định khu vực bỏ phiếu (theo phê chuẩn của UBND huyện) thì mới thực hiện quy trình thành lập Tổ bầu cử. Khi lựa chọn thành viên tham gia Tổ bầu cử, không lựa chọn người được giới thiệu ứng cử ở đơn vị bầu cử đó (theo Điều 27, Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND năm 2015).

6. Ủy ban bầu cử cấp xã báo cáo kết quả xác định số lượng đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu, lập sơ bộ số lượng cử tri (theo mẫu số 06 gửi kèm) gửi Ủy ban bầu cử huyện (qua Phòng Nội vụ - bản điện tử gửi vào Email: anhdv94.mocchau@sonla.gov.vn) **trước ngày 21/3/2021.**

Ủy ban bầu cử huyện Mộc Châu đề nghị Ủy ban bầu cử các xã, thị trấn quan tâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thành viên UBBC huyện;
- Lưu: VT, NV (Việt Anh) 30b.

TM. ỦY BAN BẦU CỬ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Long Trung Tâm

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ
TRẤN (*),.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày tháng năm 2021

DANH SÁCH CỬ TRI
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV
VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Khu vực bỏ phiếu số (**),.....thuộc xã/phường/thị trấn.....,
huyện/quận/thị xã/thành phố..... tỉnh/thành phố.....

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Dân tộc	Nghề nghiệp	Nơi cư trú		Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND			Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú		Tỉnh	Huyện	Xã	
1													
2													
	Tổng số												

Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu là: người; trong đó có:..... Nam; Nữ.

Cử tri tham gia bầu cử ĐBQH:..... người;

Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh.....người;

Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện.....người;

Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND cấp xã.....người;

Danh sách này được lập tại..... ngày.....tháng.....năm 2021.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Ủy ban nhân dân xã)

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cử tri ở địa phương về việc lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu. Các cử tri đang đăng ký thường trú tại địa bàn được ghi tên vào danh sách cử tri tại nơi mình thường trú; trường hợp cử tri có nguyện vọng bỏ phiếu ở nơi khác thì cần thông báo lại để Ủy ban nhân dân cấp xã không ghi tên vào danh sách cử tri ở địa phương. Trong quá trình lập danh sách cử tri, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ ghi vào danh sách những cử tri đang đăng ký tạm trú ở địa phương mình nếu cử tri đó thể hiện rõ nguyện vọng được tham gia bỏ phiếu tại nơi mình tạm trú (có thể bằng văn bản hoặc trực tiếp bằng lời nói với người có trách nhiệm, ví dụ như trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc cán bộ phụ trách công tác lập danh sách cử tri của Ủy ban nhân dân cấp xã...).

Việc điền thông tin ở các nội dung trong bảng danh sách được thực hiện như sau:

- Cột (1) ghi họ và tên cử tri xếp theo hộ gia đình hoặc theo tổ chức, đơn vị nơi cử tri đăng ký tham gia bỏ phiếu (ví dụ bệnh viện, nhà an dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, đơn vị vũ trang nhân dân,...). Trường hợp danh sách lập theo hộ gia đình thì tên chủ hộ xếp lên đầu; các hộ xếp theo thứ tự từ đầu xóm đến cuối xóm (ở nông thôn), từ đầu phố đến cuối phố (ở thành thị) hoặc theo một thứ tự thích hợp với đặc điểm của địa phương.
- Cột (2) cần ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh. Đối với cử tri sinh từ năm 2002 trở về trước, nếu không xác định được chính xác ngày sinh, tháng sinh thì chỉ cần ghi năm sinh.
- Các cột (3), (4) đánh dấu (X) theo giới tính của cử tri.
- Cột (5) ghi rõ: Kinh, Tày, Nùng,...
- Cột (6) ghi rõ: cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, lực lượng vũ trang, công nhân, nông dân, nội trợ, hưu trí...
- Cột (7a), (7b) chỉ ghi địa chỉ nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của cử tri vào cột tương ứng tùy theo nơi cử tri có nguyện vọng đăng ký tham gia bỏ phiếu.
- + Trường hợp cử tri đăng ký bỏ phiếu ở nơi tạm trú thì ghi chú vào cột (12) thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú.
- + Trường hợp cử tri là quân nhân đăng ký bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì ghi tên đơn vị hành chính cấp xã nơi đơn vị đóng quân.
- + Trường hợp cử tri là đối tượng quy định tại Điều 34 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND, cử tri đăng ký bỏ phiếu theo tổ chức, đơn vị (bệnh viện, nhà an dưỡng, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, cơ sở cách ly phòng chống dịch bệnh...) thì ghi tên và địa chỉ của tổ chức, đơn vị nơi tổ chức đăng ký lập danh sách cử tri.
- Các cột (8), (9), (10), (11) thực hiện đánh dấu như sau:
 - + Cử tri đăng ký bỏ phiếu ở nơi thường trú hoặc nơi tạm trú có thời gian đăng ký tạm trú từ 12 tháng trở lên tính đến ngày bầu cử thì đánh dấu (X) vào cả 4 cột (8), (9), (10), (11).
 - + Cử tri đăng ký bỏ phiếu tại nơi tạm trú mà thời gian đăng ký tạm trú chưa đủ 12 tháng tính đến ngày bầu cử, cử tri là quân nhân (lực lượng vũ trang) bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì đánh dấu (X) vào cột (8), (9), (10).
 - + Các cử tri còn lại đánh dấu (X) vào cột (8) và (9).
 - + Đánh dấu (0) vào các ô còn lại.
- Cột (12) ghi chú cụ thể về các nội dung sau đây:
 - + Đối với cử tri là người tạm trú đăng ký bỏ phiếu tại địa phương thì ghi thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú tại địa phương (bắt đầu tạm trú từ năm 2019 trở về trước thì chỉ cần ghi năm; từ năm 2020 đến nay thì ghi rõ tháng và năm) để làm cơ sở xác định số cấp Hội đồng nhân dân mà cử tri được tham gia bầu cử.
 - + Cử tri thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 29 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND thì ghi “Người đang bị tạm giam”, “Người đang bị tạm giữ” “Người đang chấp hành biện pháp...”.
 - + Cử tri đã được cấp Giấy chứng nhận để đi bỏ phiếu ở nơi khác thì ghi “Bỏ phiếu ở nơi khác”; cử tri là quân nhân đã xin cấp giấy chứng nhận để tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú thì ghi “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.
 - + Cử tri được bổ sung vào danh sách cử tri theo quy định tại Điều 34 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND thì ghi “Cử tri không cư trú ở địa phương”.
 - + Việc xóa tên trong danh sách cử tri theo quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều 30 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

....., ngày tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

Đề nghị cho chủ trương xác định số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn xã

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Thực hiện Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 30/01/2021 của UBND tỉnh Sơn La triển khai thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND huyện, Kế hoạch số 03/KH-UBBC ngày 20/01/2021 của Ủy ban bầu cử huyện Mộc Châu về triển khai thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; Kế hoạch số.../KH-UBND ngày ...01/2021 của UBND xã..... về triển khai thực hiện cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

.....
UBND xã..... kính trình Đảng ủy xã xem xét, cho chủ trương về việc xác định số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của xã, như sau:

I. Tổng số khu vực bỏ phiếu của xã.....: khu vực.

II. Chia các khu vực bỏ phiếu cụ thể, như sau:

1. Đơn vị bầu cử số 1: gồm(ví dụ 2) khu vực bỏ phiếu, danh sách cụ thể như sau:

1.1. Khu vực bỏ phiếu số 1: gồm bản (bản A).

1.2. Khu vực bỏ phiếu số 2: gồm bản (bản B, bản C).

2. Đơn vị bầu cử số 2: gồm (ví dụ 3) khu vực bỏ phiếu, danh sách cụ thể như sau:

2.1. Khu vực bỏ phiếu số 3: gồm bản (bản D).

2.2. Khu vực bỏ phiếu số 4: gồm bản, ... đơn vị (bản E, Công an huyện).

2.3. Khu vực bỏ phiếu số 5: gồm bản (bản F, bản G, bản H).

3. Đơn vị bầu cử số 3:

4. Đơn vị bầu cử số 4:

5. Đơn vị bầu cử số 5:

Ủy ban nhân dân xã kính đề nghị Đảng ủy xã xem xét, cho chủ trương để thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban chấp hành Đảng bộ xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban bầu cử xã;
- Lưu: VT (.... bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

THÔNG BÁO
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
Về việc xác định số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại
biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân
các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn xã

Căn cứ

Ngày Ban Chấp hành Đảng bộ đã họp xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày .../3/2021 của UBND xã về việc Đề nghị cho chủ trương xác định số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Sau khi thảo luận, Ban Chấp hành Đảng bộ thống nhất kết luận như sau:

Nhất trí chủ trương xác định số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn xã, như sau:

I. Tổng số khu vực bỏ phiếu của xã.....: khu vực.

II. Chia các khu vực bỏ phiếu cụ thể, như sau:

1. Đơn vị bầu cử số 1: gồm(ví dụ 2) khu vực bỏ phiếu, danh sách cụ thể như sau:

1.1. Khu vực bỏ phiếu số 1: gồm bản (bản A).

1.2. Khu vực bỏ phiếu số 2: gồm bản (bản B, bản C).

2. Đơn vị bầu cử số 2: gồm (ví dụ 3) khu vực bỏ phiếu, danh sách cụ thể như sau:

2.1. Khu vực bỏ phiếu số 3: gồm bản (bản D).

2.2. Khu vực bỏ phiếu số 4: gồm bản, ... đơn vị (bản E, Công an huyện).

2.3. Khu vực bỏ phiếu số 5: gồm bản (bản F, bản G, bản H).

3. Đơn vị bầu cử số 3:

4. Đơn vị bầu cử số 4:

5. Đơn vị bầu cử số 5:

Ban Chấp hành Đảng bộ xã thông báo đề UBND xã biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy xã;
- Ban chấp hành Đảng ủy xã;
- Ủy ban bầu cử xã;
- UBND xã;
- Lưu VP.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-UBND

....., ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Đề nghị UBND huyện phê chuẩn số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn xã

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Thực hiện Thông báo số-TB/ĐU ngày .../02/2021 của Đảng ủy xã về việc xác định số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

UBND xã kính trình UBND huyện Mộc Châu phê chuẩn số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của xã, như sau:

I. Tổng số khu vực bỏ phiếu của xã.....: khu vực.

II. Chia các khu vực bỏ phiếu cụ thể, như sau:

1. Đơn vị bầu cử số 1: gồm(ví dụ 2) khu vực bỏ phiếu, danh sách cụ thể như sau:

1.1. Khu vực bỏ phiếu số 1: gồm bản (bản A).

1.2. Khu vực bỏ phiếu số 2: gồm bản (bản B, bản C).

2. Đơn vị bầu cử số 2: gồm (ví dụ 3) khu vực bỏ phiếu, danh sách cụ thể như sau:

2.1. Khu vực bỏ phiếu số 3: gồm bản (bản D).

2.2. Khu vực bỏ phiếu số 4: gồm bản, ... đơn vị (bản E, Công an huyện).

2.3. Khu vực bỏ phiếu số 5: gồm bản (bản F, bản G, bản H).

3. Đơn vị bầu cử số 3:

4. Đơn vị bầu cử số 4:

5. Đơn vị bầu cử số 5:

UBND xã kính trình UBND huyện xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Ủy ban bầu cử huyện;
- Ủy ban bầu cử xã;
- Lưu: VT....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

UỶ BAN NHÂN DÂN
XÃ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-UBND

....., ngày.....tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xác định số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn xã

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Thực hiện Thông báo số-TB/ĐU ngày ../02/2021 của Đảng ủy xã về việc xác định số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-UBND ngày ../3/2021 của UBND huyện Mộc Châu về việc phê chuẩn số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn xã.....;

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xác định số khu vực bỏ phiếu, chia khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn xã như sau:

I. Tổng số khu vực bỏ phiếu của xã.....: khu vực.

II. Chia các khu vực bỏ phiếu cụ thể, như sau:

1. Đơn vị bầu cử số 1: gồm(ví dụ 2) khu vực bỏ phiếu, danh sách cụ thể như sau:

1.1. Khu vực bỏ phiếu số 1: gồm bản (bản A).

1.2. Khu vực bỏ phiếu số 2: gồm bản (bản B, bản C).

2. Đơn vị bầu cử số 2: gồm (ví dụ 3) khu vực bỏ phiếu, danh sách cụ thể như sau:

2.1. Khu vực bỏ phiếu số 3: gồm bản (bản D).

2.2. Khu vực bỏ phiếu số 4: gồm bản, ... đơn vị (bản E, Công an huyện).

2.3. Khu vực bỏ phiếu số 5: gồm bản (bản F, bản G, bản H).

3. Đơn vị bầu cử số 3:

4. Đơn vị bầu cử số 4:

5. Đơn vị bầu cử số 5:

Điều 2. Các bản, tiểu khu, các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Ủy ban bầu cử huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Ủy ban bầu cử xã;
- Như điều 2;
- Lưu: VT.....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

BIỂU TỔNG HỢP

Kết quả xác định số lượng đơn vị bầu cử, khu vực bỏ phiếu, Danh sách cử tri trên địa bàn xã.....

Stt	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu HĐND cấp xã, nhiệm kỳ 2021-2026 được bầu tại mỗi đơn vị bầu cử	Xác định khu vực bỏ phiếu			Số lượng cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu	Ghi chú
			Số lượng khu vực bỏ phiếu của từng đơn vị bầu cử	Tên khu vực bỏ phiếu	Gồm các bản, tiểu khu, đơn vị		
1	Đơn vị bầu cử số 1	4	1	Khu vực bỏ phiếu số 1	bản A	300	
2	Đơn vị bầu cử số 2	5	3	Khu vực bỏ phiếu số 2	bản C, bản D	500	
				Khu vực bỏ phiếu số 3	bản E	500	
				Khu vực bỏ phiếu số 4	Công an huyện....	100	
3	Đơn vị bầu cử số 3	5	2	Khu vực bỏ phiếu số 5	bản F	300	
				Khu vực bỏ phiếu số 6	bản G, bản H	400	
4	Đơn vị bầu cử số 4						
5	Đơn vị bầu cử số 5						
6	Đơn vị bầu cử số 6						
	Tổng	